

Bản án số: 616/2018/HS-PT
Ngày: 04-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Huyền

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 563/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Ngô Thành Ng do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2018/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Hà Nội.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

NGÔ THÀNH NG, sinh năm: 1986 tại B G; ĐKHKT và nơi cư trú: Thôn S, xã M B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Ngô Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Hữu Hồng M; có vợ Nguyễn Thị L và 02 con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Ngày 01/9/2017, Công an xã M B, huyện Hiệp Hòa,

tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi “*Đánh nhau*”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 01/02/2018, hiện tại ngoại có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thành Ng:***

Ông **Trương Văn Dũng** - Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Thắng thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2017, Nguyễn Thu Th làm công nhân trong KCN Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Công T - SN: 1993 ở thôn G C, xã P L, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang làm lao động tự do tại tổ 1, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, anh T và Th có mua một số tài sản chung như xe mô tô, máy tính Laptop. Sau đó giữa anh T và Th chấm dứt mối quan hệ tình cảm. Anh T nói đã mang xe mô tô và máy tính Laptop đi bán nên Th đòi T nhiều lần nhưng không được. Sau đó Th chuyển đến KCN - huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để làm việc. Tại đây, Th có quan hệ tình cảm với Ngô Thành Ng. Th đã nói lại cho Ng biết việc T chiếm đoạt tài sản của mình và bảo Ng cùng mình tìm T để đòi lại số tài sản trên, Ng đồng ý. Sau đó Ng nói lại nội dung Th bị anh T chiếm đoạt tài sản cho Nguyễn Hữu B và Nguyễn Văn N biết. Cũng trong thời gian này, anh T đăng lên mạng xã hội Facebook thông tin giao bán chiếc xe mô tô hiệu Airblade, BKS: 22S1-XXX.XX của anh T. Th biết thông tin trên nên đã nói cho Ng biết và đưa cho Ng số điện thoại của T để Ng liên hệ giả vờ hỏi mua xe nhằm mục đích tìm ra địa chỉ nơi ở của anh T. Ng đã dùng điện thoại di động của mình gọi điện cho T đặt vấn đề mua xe mô tô thì T đồng ý và hẹn gặp Ng tại công Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza, huyện Mê Linh để xem xe. Khoảng 8h30' ngày 23/01/2018, Ng rủ B và N đến Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza tìm T để đòi lại tài sản cho Th, B và N đồng ý. Trước khi đi, Ng mang theo 01 con dao dài khoảng 40cm; N mang theo 01 con dao dài khoảng 55cm. Ng và N cho dao vào 01 chiếc ba lô màu đen của N để N xách. Khoảng 11h45' cùng ngày 23/01/2018, Ng, N, B đi xe mô tô đến

phòng trọ của Th ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Th, Ng, B và N thuê xe ô tô taxi (không quen biết) đi đến Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza. Trên đường đi, Th, Ng, B và N bàn bạc với nhau nếu gặp T sẽ đánh để răn mặt mục đích đòi lại tài sản của Th. Khi cả 4 đi đến Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza, Ng gọi điện cho anh T nói đã đến nơi hẹn đồng thời bảo T mang xe ra để xem. Sau khi nhận được điện thoại của Ng, anh T đi xe mô tô đến điểm hẹn và gọi điện lại cho Ng. Ng phát hiện thấy anh T đứng ở cổng Trung tâm thương mại nhưng Ng không nghe điện thoại. Anh T đợi một lúc không thấy Ng gọi điện lại nên điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ của mình ở tổ 1, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh. Lúc này, Ng bảo B và N bắt xe ôm đi theo phía sau anh T để biết địa chỉ nơi T ở. B và N bắt xe ôm đi theo xe của T nhưng không theo kịp nên B và N quay lại gặp Ng. Trên đường quay lại chỗ Ng và Th chờ, B nói với N *“Tý nữa đánh xong lấy luôn xe của nó”*, N đồng ý. Khi B và N quay lại Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza gặp Ng và Th. Tại đây, B nói với Ng và Th *“Tý nữa đánh xong lấy luôn xe của nó”* nhưng Ng và Th không đồng ý mà nói *“Chỉ đánh thôi, cấm được lấy đồ gì của nó”*. Sau đó Ng tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi địa chỉ thì được anh T chỉ dẫn đến gần nhà nghỉ Giang Trung ở tổ 5, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh để xem xe. Do không biết đường nên Ng bảo B và N thuê xe ôm đưa vào khu nhà nghỉ Giang Trung, khi xuống xe taxi N cầm theo chiếc ba lô để 02 con dao mang theo trước đó. Còn Ng và Th đi xe ô tô taxi theo phía sau. Khi còn cách nhà nghỉ Giang Trung khoảng 100 mét, Ng xuống xe và đi bộ đến trước cổng nhà nghỉ Giang Trung, còn B và N đi xe ôm theo sau. Tại đây, Ng gọi điện thoại bảo anh T mang xe ra để xem. Anh T đồng ý và đi chiếc xe mô tô hiệu Honda - Air blade, BKS: 22S1-XXX.XX ra đến cổng nhà nghỉ Giang Trung thì Ng đi đến và hỏi *“Anh bán chiếc xe này à...”*, anh T trả lời *“Ừ”*. Cùng lúc này B xông vào dùng tay chân đánh anh T. Ng và N cũng xông vào dùng tay, chân, đấm, đá vào người anh T. Do bị đánh bất ngờ nên anh T nhảy ra khỏi xe và bỏ chạy, chiếc xe mô tô vẫn nổ máy đổ dựa vào bờ tường. N lấy 02 con dao trong túi ba lô ra đưa cho B 1 con, còn N cầm 1 con đuổi theo để đâm, chém anh T. Khi đuổi kịp anh T, B cầm dao đâm một

nhát trúng đùi phải anh T làm rách da chảy máu, B tiếp tục đâm một nhát thứ 2 thì anh T lấy tay đỡ và cầm vào lưỡi dao của B giằng co làm rách da tay, chảy máu. Sau đó, anh T buông dao ra và tiếp tục bỏ chạy thì bị N đuổi theo chém 02 nhát trúng vào lưng làm rách da, chảy máu. Anh T bỏ chạy vào nhà chị Trần Thị T - SN: 1986 ở tổ Y, thị trấn Q M. Thấy anh T bỏ chạy, N và B cho dao vào ba lô và đứng phía ngoài cổng nhà chị Trần Thị Th gọi anh T ra ngoài nói chuyện. Khi anh T vừa đi ra thì bị Ng, B và N tiếp tục dùng chân tay đâm đá vào người làm T ngã xuống đường. Cùng lúc này mọi người đến can ngăn nên Ng, B và N không đánh anh T nữa. Do bị thương tích chảy máu ở tay, lưng và đùi nên anh T được mọi người đưa đến Bệnh viện giao thông vận tải cơ sở 2, thị trấn Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội để sơ cứu vết thương sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Đông Anh, Hà Nội khám và điều trị. Cùng lúc này, B và N lấy luôn chiếc xe mô tô của anh T. B điều khiển xe mô tô chở N ngồi phía sau đi ra xe ô tô taxi đỗ thì thấy Ng và Th đang ngồi trên xe. N đưa Ng chiếc ba lô để 2 con dao để vào trong xe ô tô. Ng thấy B và N đi xe của anh T, Ng hỏi “*Chúng mày lấy xe để làm gì*” nhưng B và N không nói gì mà phóng xe đi trước. Trên đường về, B nói với N “*Sau này anh cầm xe thì chia mỗi người một nửa*”, N nói “*Vâng, tùy anh cho bao nhiêu thì cho...*”. Trên xe taxi, Ng nói cho Th biết việc Ng, B và N vừa đánh T. Th hỏi Ng “*Sao để chúng nó lấy xe...*”, Ng trả lời “*Anh nói rồi nhưng chúng nó không nghe, thôi kệ chúng nó*”. Sau đó, Ng và Th đi ô tô taxi về nhà trọ của Th.

Ngô Thành Ng và Nguyễn Thu Th sau khi biết được hành vi cướp tài sản (xe mô tô) của Nguyễn Hữu B và Nguyễn Văn N ngày 23/01/2018 đã không báo cho Cơ quan có thẩm quyền để xử lý giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo Ngô Thành Ng và gia đình bị cáo Nguyễn Thu Th tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự cho anh T số tiền 3.500.000đ, nay anh T không yêu cầu bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Ngô Thành Ng phạm tội “*Không tố giác tội phạm*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Ngô Thành Ng 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 01/02/2018.

- Ngoài ra bản án còn xử phạt các bị cáo khác từ 15 tháng tù cho hưởng án treo đến 07 năm 06 tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/7/2018 bị cáo Ngô Thành Ng có đơn kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Thành Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi con còn nhỏ và mẹ già bệnh tật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo Ngô Thành Ng đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thành Ng và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thành Ng trình bày bản bào chữa cho rằng N, B lấy xe máy đặt là nằm ngoài ý trí của bị cáo; Ng không trình báo song cũng không cản trở Cơ quan điều tra mà phối hợp; Ng không biết chữ, văn hóa 4/12, nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình được chính quyền xác nhận, mẹ bị bệnh nặng, hai con còn nhỏ; tại Cơ quan điều tra đã bồi thường cho bị hại. Luật sư đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm b, i, l, s khoản 1 Điều 51; Điều 65

Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ bệnh tật và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Thành Ng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định, định giá tài sản tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 23/01/2018, tại công nhà nghỉ Giang Trung ở số 5, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn N đã thực hiện hành vi “*Cướp tài sản*” của anh Nguyễn Công T. Ngô Thành Ng sau khi biết được hành vi cướp tài sản của Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn N đối với anh Nguyễn Công T xong đã không trình báo cho Cơ quan có thẩm quyền. Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Thành Ng đã bị Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Thành Ng thì Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi “*Đánh nhau*” chưa được xóa và hơn nữa trong vụ án bị cáo là người chuẩn bị dụng cụ dao và rủ Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn N đi đánh anh Nguyễn Công T để dẫn đến B, N cướp tài sản của anh T nên đã xử phạt tù giam đối với bị cáo Ngô Thành Ng về tội “*Không tố giác tội phạm*”, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là phù hợp, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung. Do vậy kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ngô Thành Ng là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên cấp sơ thẩm lại xử phạt bị cáo Ngô Thành Ng 15 tháng tù là có phần quá nghiêm khắc bởi lẽ trong giai đoạn điều tra và tại các phiên tòa bị cáo có T độ khai báo thành khẩn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, gia

đình bị cáo đã tự nguyện cùng gia đình bị cáo Nguyễn Thu Th bồi thường thương tích cho anh Nguyễn Công T 3.500.000đồng. Do vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm được hòa nhập với xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Ngô Thành Ng 12** (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **23/01/2018** đến ngày **01/02/2018**) về tội “*Không tố giác tội phạm*”.

2. Về án phí: bị cáo Ngô Thành Ng không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Mê Linh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh;
- Công an huyện Mê Linh;
- Chi cục THA dân sự huyện Mê Linh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh

